

Quận 7, ngày 22 tháng 11 năm 2024

KẾ HOẠCH
Kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ I năm học 2024 – 2025
Môn: Ngữ văn

- Căn cứ công văn số 5058/SGDĐT- GDTrH ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Sở GD&ĐT Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh THPT từ năm học 2024 - 2025
 - Căn cứ Quy chế tổ chức kiểm tra đánh giá và xếp loại học sinh nưm học 2024- 2025, ban hành kèm theo quyết định số 109/QĐ- LTT ngày 28 tháng 08 năm 2024 của Hiệu trưởng trường THPT Lê Thánh Tôn
- Tổ Ngữ văn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ I năm học 2024 - 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Đánh giá công tác dạy và học môn ngữ văn của giáo viên, học sinh toàn trường từ đầu năm học đến kết thúc học kỳ I. Phân tích, rút kinh nghiệm, tìm giải pháp điều chỉnh phù hợp trong công tác giảng dạy ở học kỳ II nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường năm học 2023-2024.
- Rèn kỹ năng làm bài cho học sinh khi tham gia các kỳ thi.
- -Đánh giá kiến thức, kỹ năng học tập của học sinh ở học kỳ I.
- Rèn kỹ năng làm bài của học sinh cách tiếp cận yêu cầu đổi mới về nội dung và hình thức thi từ đó chuẩn bị tốt kiến thức cho học sinh, đặc biệt là học sinh lớp 12 chuẩn bị tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT.
- Nâng cao năng lực giáo viên (xây dựng được ma trận đề kiểm tra đáp ứng yêu cầu đổi mới, điều chỉnh phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá).

2. Yêu cầu

- Tổ bộ môn tổ chức thảo luận, thống nhất xây dựng chi tiết nội dung kiến thức, bảng đặc tả, ma trận đề trước khi biên soạn đề cương ôn tập và ra đề kiểm tra.

- Triển khai kế hoạch kiểm tra đánh giá bằng hình thức thi tự luận ; nội dung kiểm tra, đánh giá lớp 10,11, 12 đảm bảo bám sát nội dung kiến thức, yêu cầu cần đạt theo Thông tư số 32/2018/TTBGDDĐT; đề kiểm tra với lớp 12 bám sát cấu trúc đề minh họa của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2024, **không kiểm tra, đánh giá** đối với những nội dung hướng dẫn học sinh tự đọc, tự học, tự làm, tự thực hiện, không yêu cầu; đề kiểm tra gồm các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp và vận dụng cao.

- Đề kiểm tra được kiểm duyệt của tổ trưởng bộ môn đảm bảo về nội dung, hình thức phù hợp mới được kiểm tra; đảm bảo yêu cầu bảo mật, chính xác, rõ ràng; nội dung đúng tiến độ dạy học ở thời điểm kiểm tra định kì và lưu trữ theo quy định.

- Xây dựng đề cương, tổ chức ôn tập và rèn kỹ năng làm bài cho học sinh để nâng cao chất lượng bài kiểm tra học kỳ 1 năm học 2024-2025

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh đảm bảo nghiêm túc, khách quan, công bằng, thực chất, đúng quy chế, đúng hướng dẫn, có tác dụng nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục.

- Phân tích kỹ kết quả, điểm kiểm tra theo khối để điều chỉnh hoạt động dạy và học ở học kỳ II

II. NỘI DUNG:

1. Thời gian, thời lượng, hình thức và lịch kiểm tra:

1.1. Thời gian, hình thức:

-Thời gian:

+ Khối 10: từ 7h:00 đến 8h30, ngày 16/12/2024

+Khối 11: từ 09h:00 đến 10h30, ngày 16/12/2024

+Khối 12: từ 14h:00 đến 15h30, ngày 16/12/2024

-Hình thức: Tự luận (gồm 2 phần Đọc hiểu và Làm văn).

1.2. Thời lượng làm bài các khối

Khối 10,11, 12: làm bài trong thời lượng 90 phút

2. Nội dung kiểm tra:

- Nội dung kiểm tra, đánh giá nằm trong chương trình KHGD đã học trong học kỳ I.

- Nội dung đề kiểm tra phải đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, thể hiện đúng mức độ yêu cầu về chuẩn kiến thức và kỹ năng của mỗi môn học.

- Đề kiểm tra phải đảm bảo yêu cầu cơ bản, tối thiểu về kiến thức, kỹ năng môn học; có sự phân hóa và phù hợp với trình độ, năng lực học sinh, chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh phù hợp với tâm, sinh lý học sinh và thời gian quy định đối với từng môn học; tăng thời lượng cho các câu hỏi, bài tập liên hệ với thực

tiền cuộc sống nhưng tránh khiên cưỡng, gượng ép và có nguồn gốc trích dẫn, phù hợp, có tính giáo dục

- Phải xây dựng bảng đặc tả, ma trận, đề kiểm tra, hướng dẫn chấm theo hướng chỉ đạo của đợt bồi dưỡng chuyên môn hè và các đợt tập huấn.

- Đề kiểm tra, đánh giá đảm bảo theo 4 mức độ: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao theo tỉ lệ 2-2-1-1; thang điểm 10; điểm thành phần chi tiết 0,25 điểm.

- Mỗi môn ra 02 đề (01 đề chính thức; 01 đề dự phòng); đề kiểm tra được Tổ trưởng bộ môn, lãnh đạo chuyên môn duyệt trước khi tiến hành kiểm tra và lưu trữ theo quy định.

- Nội dung và giới hạn cụ thể của các khối như sau:

Khối 12: Phần Đọc: Văn bản ngoài Sgk thuộc thể loại truyện ngắn- truyện hiện thực/ lãng mạn; tri thức Tiếng Việt: Ngôn ngữ thân mật. Phần viết: Viết thư trao đổi về vấn đề đáng quan tâm.

Khối 11: Phần Đọc: Văn bản ngoài sgk thuộc thể loại văn bản thông tin; tri thức Tiếng Việt: Cách trích dẫn và lập danh mục tài liệu tham khảo. Phần Viết : Viết văn bản nghị luận về tác phẩm Truyện thơ.

Khối 10: Phần Đọc: Văn bản ngoài sgk thuộc thể loại văn bản thông tin; tri thức Tiếng Việt: Lỗi dùng từ và cách sửa. Phần Viết: Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và đặc sắc nghệ thuật của tác phẩm thơ.

3.Ma trận đề điểm tra

Khung ma trận đề 100% tự luận- Lớp 10

T	Kĩ năng	Nội dung kiến thức / Đơn vị kĩ năng	Mức độ nhận thức				Tổng % điểm
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
1	Đọc	Văn bản thông tin ngoài sách giáo khoa	2	2	1		60
2	Viết	Viết phân tích, đánh giá về chủ đề và đặc sắc nghệ thuật của bài thơ/ đoạn thơ	1*	1*	1*	1*	40
Tổng			30%	40%	25%	5%	100
Tỉ lệ chung			70%		30%		

Khung ma trận đề 100% tự luận- Lớp 11

T	Kĩ năng	Nội dung kiến thức / Đơn vị kĩ năng	Mức độ nhận thức				Tổng % điểm
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
1	Đọc	Văn bản thông tin ngoài sách giáo khoa	2	2	1		60
2	Viết	Viết bài văn nghị luận về một tác phẩm văn học (truyện thơ)	1*	1*	1*	1*	40
Tổng			30%	40%	25%	5%	100
Tỉ lệ chung			70%		30%		

Khung ma trận đề 100% tự luận- Lớp 12

T	Kĩ năng	Nội dung kiến thức / Đơn vị kĩ năng	Mức độ nhận thức				Tổng % điểm
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
1	Đọc	Văn bản truyện (hiện thực/lãng mạn) ngoài sách giáo khoa	2	2	1		60
2	Viết	Viết thư trao đổi về một vấn đề đáng quan tâm	1*	1*	1*	1*	40
Tổng			30%	40%	25%	5%	100
Tỉ lệ chung			70%		30%		

4. Chấm, chữa và trả bài kiểm tra:

- Tổ chức chấm kiểm tra khách quan, nghiêm túc, đánh giá đúng năng lực HS.

- Trả bài cho học sinh đúng thời gian, chữa bài làm của học sinh chi tiết, đặc biệt là các bài kiểm tra của học sinh lớp 12.

- Phân tích, đánh giá kết quả theo từng mức độ nhận thức, từng đối tượng học sinh, từng lớp.

- Rút kinh nghiệm trong công tác dạy học và công tác tổ chức bồi dưỡng ôn thi trong học kỳ II.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1.1. Tổ bộ môn thống nhất nội dung ôn tập cho học sinh, xây dựng đề cương ôn tập cho từng lớp và đối tượng học sinh phù hợp.

1.2. Tổ bộ môn thảo luận, thống nhất xây dựng chi tiết bảng đặc tả, ma trận đề trước khi biên soạn đề kiểm tra.

1.3. Tổ chuyên môn lựa chọn, phân công giáo viên ra đề (01 đề chính thức, 01 đề dự phòng) cho các khối; kiểm duyệt đề kiểm tra trước khi photo. Tổ chuyên môn tổng hợp đề thi (bảng đặc tả, ma trận, đề, hướng dẫn chấm) chuyển về nhà trường lưu hồ sơ trước ngày 07/12 /2024 .

Trên đây là kế hoạch kiểm tra, đánh giá cuối kỳ học kì I năm học 2024 – 2025 của tổ bộ môn Ngữ Văn.

Nơi nhận:

- BGH;
- Tổ CM;
- Lưu VT.

TỔ TRƯỞNG

(Đã ký)

HOÀNG THỊ ÁI HẰNG

LỊCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023 - 2024

1. Khối 10, 11

ST T	Ngày thi	Môn kiểm tra	Thời gian làm bài	Giờ phát đề	Giờ tính giờ	Giờ thu bài	Ghi chú
1	26/12/2023	- Văn - Địa lí	90 phút 45 phút	7h30 9h15	7h35 9h20	9h05 10h05	
2	27/12/2023	- Lịch sử - Hóa học/GDKTPL	45 phút 45 phút	7h30 8h30	7h35 8h35	8h20 9h20	
3	28/12/2023	- Toán - Sinh học/Công nghệ	90 phút 45 phút	7h30 9h15	7h35 9h20	9h05 10h05	
4	29/12/2023	- Vật lí - Tiếng Anh	45 phút 60 phút	7h30 8h25	7h35 8h30	8h20 9h30	

2. Khối 12

ST T	Ngày thi	Môn kiểm tra	Thời gian làm bài	Giờ phát đề	Giờ tính giờ	Giờ thu bài	Ghi chú
1	26/12/2023	- Văn - Sinh học	90 phút 45 phút	7h30 9h15	7h35 9h20	9h05 10h05	
2	27/12/2023	- Lịch sử - Hóa học	45 phút 45 phút	7h30 8h30	7h35 8h35	8h20 9h20	
3	28/12/2023	- Toán - Địa lí	90 phút 45 phút	7h30 9h15	7h35 9h20	9h05 10h05	
4	29/12/2023	- GDCD - Tiếng Anh	45 phút 60 phút 45 phút	7h30 8h25 9h35	7h35 8h30 9h40	8h20 9h30 10h25	
5	30/12/2023	- Vật lí - Công nghệ	45 phút 45 phút	7h30 8h30	7h35 8h35	8h20 9h20	

Giáo viên và học sinh có mặt tại trường lúc 7h20 các ngày thi - Học sinh thi tại lớp học.